HOWO

8X4 - V7G - 380HP

THÙNG VUÔNG

TMT MOTORS

HOWO - TMT

SỰ LỰA CHỌN HOÀN HẢO CHO DÒNG XE TẢI NẶNG.

Với sự hợp tác toàn diện trong sản xuất lắp ráp và phân phối, xe tải **Howo** được **TMT Motors** nhập khẩu linh kiện và lắp ráp đồng bộ dưới sự giám sát khắt khe theo tiêu chuẩn của tập đoàn **Sinotruk.**

Nhờ sự hiểu biết sâu sắc về nhu cầu vận chuyển hàng hoá và địa hình tại **Việt Nam**, **TMT Motors** đã có những cải tiến và nâng cấp vượt trội hơn so với dòng xe nhập nhập khẩu như nâng cấp động cơ đạt tiêu chuẩn khí thải **EURO 5**, trang bị thêm đệm trượt, thanh chống xô, cây chống thùng ben... và đảm bảo dịch vụ bảo hành tốt nhất.

TỐI ƯU CÔNG SUẤT - TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU
ĐỘNG CƠ BỀN BỈ - AN TOÀN VƯỢT TRỘI

THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG

Động cơ Sinotruk 380HP đạt tiêu chuẩn khí thải **EURO 5**, giảm thiểu xả thải chất gây ô nhiễm, thân thiện với môi trường, phù hợp với tiêu chuẩn toàn cầu.

CAM KẾT DỊCH VỤ 24H

Cam kết hoàn thành công việc trong vòng **24h** cho các yêu cầu
SỬA CHỮ - BẢO HÀNH - BẢO DƯỠNG THÔNG THƯỜNG

/// NGOẠI THẤT

Cụm gương chiếu hậu cho khả năng quan sát tốt hơn, hạn chế điểm mù và mang lại sự an toàn tuyệt đối cho người lái.

Cụm đèn chùm Halogen chiếu sáng cường độ cao với thiết kế giảm rung chấn, tăng khả năng chịu nước và giảm tụ nước bên trong.

Cabin đời mới V7G là sự kết hợp hài hòa giữu mẫu cabin A7 và cabin HW76 truyền thống mang đến 1 vẻ bề ngoài góc cạnh cá tính

/// HỆ THỐNG BEN VÀ THÙNG BEN

Thùng xe rộng và chắc chắn, đáy dày 10mm, thành dày 8mm chất liệu thép cường lực Q345B. Trang bị hệ thống chống thùng ben khí nén tự động, thuận tiện và an toàn hơn cho người vận hành.

Trang bị tháp ben HYVA lớn nhất trong phân khúc xe tải nặng với đường kính lên đến 179mm, đảm bảo cứng vững khi nâng, đổ hàng.

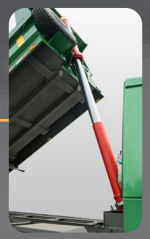

/// KHUNG GẦM VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG

Khung chassic 2 lớp dày 8+8mm vững chắc giúp xe chịu tải trọng tốt. Hệ thống thanh chữ V chống xô ngang thùng ben hàn liền và chạy dọc khung phụ đảm bảo xe hoạt động ổn định trong điều kiện quá tải hay di chuyển trên cung đường xấu, đồng thời mang lại tính thẩm mỹ cao cho chiếc xe.

Cầu sau AC16 với tỉ số truyền 5.45 giúp xe hoạt động mạnh mẽ và bền bỉ.

Nhíp trước 11 lá. Nhíp sau 12 lá (quang nhíp đôi) nhập khẩu cho khả năng chịu tải cao.

Hệ thống phanh tang trống dẫn động bằng khí nén 2 dòng.

Lốp 12. 00R20 bố thép có độ ma sát cao với 3 sự lựa chọn: Bridgestone, Samson, Triangle (tam giác).

/// NỘI THẤT

Cabin thiết kế rộng rãi và khoa học, hướng đến sự thoải mái của tài xế với những trang thiết bị thiết yếu trên xe như điều hòa, máy lạnh, Hệ thống âm thanh, loa đài, sạc điện thoại, giường đơn....

Đồng hồ tablo hiển thị đa chức năng sắc nét.

Ghế hơi 7 chế độ điều chỉnh mang lại cảm giác, thoải mái.

/// ĐỘNG CƠ VÀ HỘP SỐ

Động cơ diesel SINOTRUCK D10.38-50, 4 kỳ, 6 xilanh thẳng hàng tăng áp tiêu chuẩn Euro 5, trang bị van EVB giúp động cơ chạy thoát máy và khỏe hơn trên những khung đường đèo núi phức tạp, đồng bộ cùng hộp số cơ khí HW19712 12 số tiến + 2 số lùi tạo nên sự tương thích cao, thăng hiệu năng và tuổi thọ động cơ.

/// LỌC DẦU TÁCH NƯỚC

Lọc dầu tách nước PARKER (Mỹ). Có khả năng tách nước và cặn bẩn trong nhiên liệu với hiệu suất gần như tuyệt đối, giúp tiết kiệm nhiên liệu và bảo vệ môi trường.

/// XE TẢI BEN HOWO TMT 8X4 V7G 380HP THÙNG VUÔNG

THÔNG SỐ KĨ THUẬT / SPECIFICATION	
KIỂU LOẠI XE	
Loại phương tiện	Ô tô tải (tự đổ)
Nhãn hiệu	CNHTC
Mã kiểu loại	ZZ3317N3267E1-V
Công thức bánh xe	8x4R
KHỐI LƯỢNG (kg)	
Khối lượng bản thân	16970
Khối lượng chuyên chở TK lớn nhất/cho phép TGGT lớn nhất	12900/12900
Khối lượng toàn bộ TK lớn nhất/ cho phép TGGT lớn nhất	30000/30000
Số người cho phép chở, tính cả người lái	2 (130kg)
KÍCH THƯỚC (mm)	
Kích thước bao (dài x rộng x cao)	9300x2500x3600
Kích thước lòng thùng	6500x2300x720
Khoảng cách trục	1800+3200+1350
Vết bánh xe trước/sau	2041/1850
Vết xe bánh sau phía ngoài	2200
ĐỘNG CƠ	
Kiểu loại động cơ	D10.38-50
Nhiên liệu, xi lanh, làm mát	Diesel, 4 kỳ, 6 xi lanh thẳng hàng, làm mát bằng nước, tăng áp
Thể tích làm việc (cm^3)	9726
Công suất lớn nhất (kW)/ Tốc độ quay (v/ph)	276/2000
Tiêu chuẩn khí thải	Euro5
HỆ THỐNG TRUYỀN LỰC VÀ CHUYỂN ĐỘNG	
Kiểu loại/dẫn động ly hợp	Đĩa ma sát khô/Dẫn động thuỷ lực, trợ lực khí nén
Mã hiệu/loại/số cấp tiến - lùi/điều khiển hộp số	HW19712/Hộp số cơ khí/12 số tiến + 02 số lùi/Cơ khí
Vị trí cầu chủ động	Cụm cầu sau
Cầu trước	HF09 (9 tấn)
Cầu sau	AC16 (16 tấn); tỉ số truyền 5,45
Lốp	12.00R20 (3 lựa chọn tam giác, Bridgestone, Samson)
HỆ THỐNG TREO	
Hệ thống treo trước	11 lá
Hệ thống treo sau	12 lá
HỆ THỐNG LÁI	
Mã hiệu	WG9725478118/1
Loại cơ cấu lái	Trục vít – ê cubi, dẫn động cơ khí
Trợ lực	Trợ lực thuỷ lực
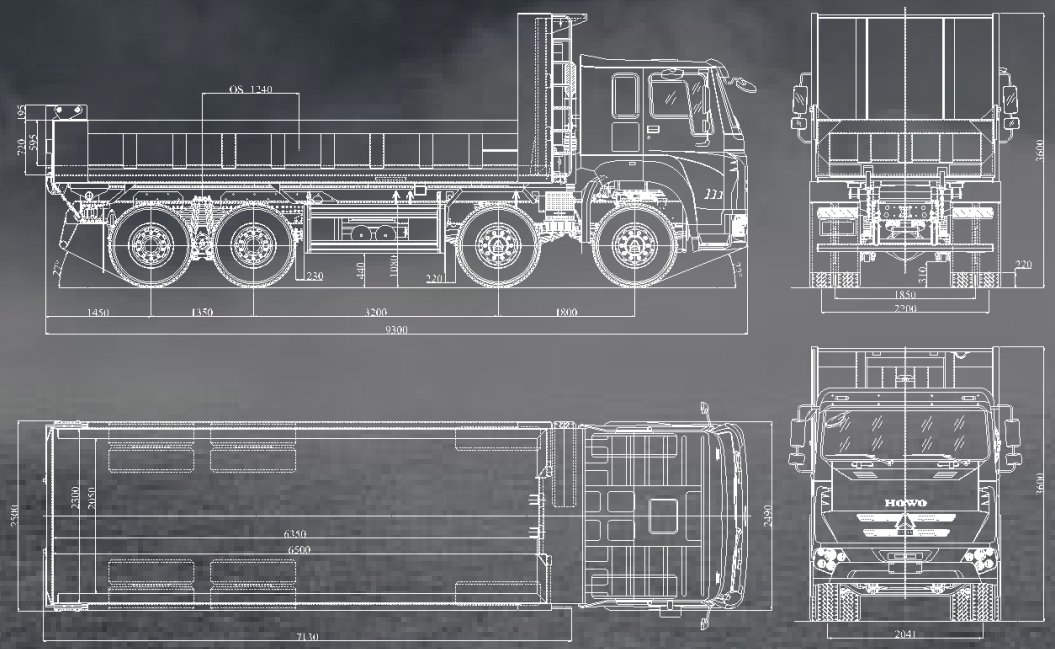
HỆ THỐNG PHANH	
Hệ thống phanh chính	Tang trống
Loại cơ cấu phanh	Khí nén
THÂN XE	
Cabin	V7G, Cabin lật
Loại thân xe	Khung xe chịu lực 2 lớp 8+8 (mm)
Chassis (mm)	300x80x(8+8) (mm)
Loại dây đai an toàn cho người lái	Dây đai 3 điểm
THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG	
Hệ thống Ben	Tháp ben HYVA, đường kính 179mm
KHÁC	
Màu sắc	Xanh, nâu
Loại ắc quy/Điện áp dung lượng	02x12Vx150Aht
Dung tích thùng dầu (lít)	300 lít
Tiêu hao nhiên liệu	Tùy theo cung đường và tải trọng